

Bản án số: 283/2022/HNGĐ-ST  
Ngày 23-12-2022  
V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Quốc Trọng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Hùng

Ông Nguyễn Hoài Phong

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Cẩm Tú là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi.

Ngày 23 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 529/2022/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2022, về “tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 328/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trương Diệu H, sinh năm 1983; cư trú tại: Ấp CV, xã QPB, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Lê Văn Đ, sinh năm 1980; cư trú tại: Ấp CV, xã QPB, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Chị Trương Diệu H trình bày:*

- Về hôn nhân: Chị và anh Đ chung sống với nhau vào năm 2003 trên tinh thần tự nguyện, không có đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống, anh chị phát sinh mâu thuẫn do anh Đ không quan tâm, lo lắng cho vợ con. Chị yêu cầu ly hôn với anh Đ.

- Về con chung: Chị và anh Đ có hai người chung gồm: Lê Nhật D, sinh năm 2002 và Lê Tường V, sinh ngày 26/01/2011, do chị H đang nuôi dưỡng. Khi ly hôn, chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu V, Nhật D đã trưởng thành nên chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết, không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng.

- Về tài sản chung và nợ: Không có.

Anh Lê Văn Đ trình bày tại đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt ngày 07/12/2022: Anh đồng ý ly hôn theo yêu cầu khởi kiện của chị H và yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt anh.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Trương Diệu H và Anh Lê Văn Đ có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị H và anh Đ là phù hợp.

[2] Về hôn nhân: Chị H, anh Đ chung sống với nhau vào năm 2003 trên tinh thần tự nguyện nhưng không có đăng ký kết hôn. Theo khoản 1 Điều 14 của Luật Hôn nhân và Gia đình quy định “*Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng...*”. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 53 của Luật Hôn nhân và Gia đình tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị H và anh Đ.

[3] Về con chung: Xét yêu cầu nuôi cháu V của chị H, thấy rằng: Hiện tại cháu V đang sống chung với chị H vẫn phát triển tốt về mặt thể chất lẫn tinh thần và theo Biên bản ghi nguyện vọng của con chung ngày 08/12/2022 thể hiện cháu V có nguyện vọng sống chung với chị H. Anh Đ không có ý kiến phản đối yêu cầu nuôi con của chị H. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình, giao cháu V cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

Đối với cháu D đã trưởng thành và các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không đặt ra cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết là phù hợp.

[4] Về tài sản chung và nợ: Chị H xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết là phù hợp.

[5] Về án phí: Chị H phải chịu 300.000đ, đã nộp đủ.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 147, khoản 1 Điều 228 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 53, Điều 56, khoản 2 Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trương Diệu H.

1. Về hôn nhân: Không công nhận chị Trương Diệu H và anh Lê Văn Đ là vợ chồng.

2. Về con chung: Giao Lê Tường V, sinh ngày 26/01/2011 cho chị Trương Diệu H tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Lê Văn Đ không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Trương Diệu H phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), chị H đã nộp tạm ứng án phí sơ thẩm 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0013330 ngày 02 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi, đã nộp đủ.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- CCTHADS huyện Đầm Dơi;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Đặng Quốc Trọng**